

TP. NB, ngày 23 tháng 9 năm 2021

Số: 125/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thanh Ng**, sinh năm 1985

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 37, ngách 28/30, đường X, phố K, phường T, thành phố NB.

Tạm trú tại: Số 08, đường P, TDP C, Thị trấn YT, huyện YM, tỉnh NB.

- **Bị đơn: Anh Phạm Ngọc M**, sinh năm 1985

Địa chỉ cư trú: Số nhà 37, ngách 28/30, đường X, phố K, phường T, thành phố NB.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 38, 39, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Thanh Ng và anh Phạm Ngọc M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đặng Thị Thanh Ng và anh Phạm Ngọc M có 02 con chung là: Cháu Phạm Đăng Gia H sinh ngày 24/11/2011 và cháu Phạm Đăng Gia U sinh ngày 05/3/2014. Giao cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Đăng Gia U; giao cho anh M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Đăng Gia H đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đặng Thị Thanh Ng và anh Phạm Ngọc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được cản trở chị Ng, anh M trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về công nợ: Chị Đặng Thị Thanh Ng và anh Phạm Ngọc M xác định không công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chị Đặng Thị Thanh Ng và anh Phạm Ngọc M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh Ng nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị Ng phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 12.300.000đ (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000605 ngày 13/7/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh NB; chị Ng được hoàn lại số tiền 12.150.000đ (Mười hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Đặng Thị Thanh Ng và anh Phạm Ngọc M về việc phân chia tài sản chung như sau: Giao cho anh Phạm Ngọc M được toàn quyền quản lý, sử dụng quyền sử dụng đất tại Thửa đất số: 4950, tờ bản đồ số: 190b, diện tích: 150,0 m², địa chỉ thửa đất: Xóm 7, xã MS, huyện YM, tỉnh NB. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện YM cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 749406 ngày 14/10/2020.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP NB;
- THADS TP NB;
- Các đương sự;
- UBND xã MS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Phạm Diệu Oanh
(ĐÃ KÝ)

